

Số: 10/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 5 - 2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tú;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đường;

2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Trà My, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh N: Ông Nguyễn Phi Thăng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/ 2021/ TLST - HNGĐ, ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1984; Nơi ĐKKHKT: Thôn Núm, xã T, thành phố B, tỉnh Y. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Xóm 2 (nay là Làng Trung Thượng), xã K, huyện H, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 30 tháng 10 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị và anh Hồ Văn H đăng ký kết hôn ngày 28/02/2014 tại UBND xã T, thành phố B, tỉnh Y. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc hạnh phúc được vài tháng thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do chồng chị nghiện game, không quan tâm đến cuộc sống và kinh tế của gia đình nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã nhau. Cho đến tháng 12 năm 2014 vì cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, chị Mai đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã T, thành phố B, tỉnh Y, còn anh H thì về sống với bố mẹ đẻ ở xã K, huyện H, tỉnh N. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn H. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung vợ chồng và khoản nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Hồ Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng nhưng không thành do anh Hồ Văn H vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú và trụ sở UBND xã K nơi anh H đăng ký hộ khẩu thường. Vì anh H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa nên không có lời khai.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Hồ Văn H. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp “Ly hôn”. Bị đơn anh Hồ Văn H có hộ khẩu thường trú tại xóm 2 (nay là Làng Trung Thượng), xã K, huyện H, tỉnh N. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, tiến hành triệu tập và tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn H nhưng anh H không có mặt tại Tòa án để làm việc. Đây là lần thứ hai anh H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N tiến hành xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị M và anh Hồ Văn H đăng ký kết hôn ngày 28/02/2014 tại UBND xã T, thành phố B, tỉnh Y, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn được vài tháng thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Cho đến cuối năm 2014 thì vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Quá trình làm việc tại Tòa, chị M cương quyết xin được ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Hồ Văn H.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung nên Tòa không xem xét.

[4]. *Về tài sản chung và khoản nợ*: Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Hồ Văn H.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là

mà chị Mai đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H theo biên lai thu tiền số 0002219 ngày 28 tháng 12 năm 2020. Chị M đã nộp đủ.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H
- Đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Quốc Tú